

UBND HUYỆN HÓC MÔN  
**TRƯỜNG MẦM NON 19/8**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~10~~ MN-19/8  
V/v công khai bổ sung kinh phí trợ cấp  
tết Tân Sửu năm 2021

Hóc Môn, ngày 09 tháng 02 năm 2021

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch.

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về việc bổ sung kinh phí trợ cấp tết Tân Sửu năm 2021;

Nay trường Mầm Non 19/8 báo cáo tình hình thực hiện công khai số liệu điều chỉnh giảm dự toán kinh phí thực hiện Chương trình Sữa học đường như sau:

Đơn vị đã thực hiện công khai số liệu bổ sung kinh phí trợ cấp tết Tân Sửu năm 2021 bằng hình thức niêm yết tại bảng thông tin nội bộ của đơn vị./. (Đính kèm biểu số 2).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, KT.



**HIỆU TRƯỞNG**

*(Signature)*  
**Nguyễn Ngọc Diễm**

Trị: TRƯỞNG MẦM NON 19/8  
ng: 622

Biểu số 2

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020**  
(Đính kèm theo công văn số 104/MN-19/8 ngày 09 tháng 02 năm 2021)

ĐV tính: đồng

| TT  | Nội dung                                                                | Dự toán được giao |
|-----|-------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| I   | Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí                             | -                 |
| 1   | Số thu phí, lệ phí                                                      | -                 |
| 2   | Chi từ nguồn thu phí được để lại                                        | -                 |
| 3   | Số phí, lệ phí nộp NSNN                                                 | -                 |
| II  | Dự toán chi ngân sách nhà nước                                          | 88.500.000        |
| 1   | Chi quản lý hành chính                                                  | -                 |
| 2   | Nghiên cứu khoa học                                                     | -                 |
| 3   | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề                               | 88.500.000        |
| 3.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                                          | -                 |
|     | Kinh phí chi hoạt động thường xuyên                                     |                   |
|     | Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương                                  |                   |
| 3.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (chi trợ cấp tết Tân Sửu năm 2021) | 88.500.000        |